

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Chương trình sức khỏe học đường tỉnh Ninh Bình
giai đoạn 2026 - 2035

Thực hiện Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026 - 2035, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình sức khỏe học đường tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2035, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Duy trì, đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh, học viên, sinh viên (gọi chung là người học) trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học của tỉnh (gọi chung là các cơ sở giáo dục) nhằm bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

2. Bảo đảm Kế hoạch được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài, có lộ trình, đảm bảo tính khả thi; lồng ghép với các đề án, dự án, chương trình và các kế hoạch có liên quan.

3. Phân công trách nhiệm theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả kịp thời giữa các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị, xã hội trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Người học trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

b) Đối tượng thực hiện

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã phường; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế và nhân viên, người lao động tại nhà bếp, nhà ăn, căng tin, người làm công việc khác liên quan đến sức khỏe học đường trong trường học; người làm việc tại các cơ sở cung cấp suất ăn, đồ uống cho người học; cha mẹ hoặc người giám hộ của người học; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi Chương trình: Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thuộc các bộ, ngành quản lý, việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình được triển khai theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của cơ quan quản lý trực tiếp, có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nội dung của Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Thời gian thực hiện chương trình

- Giai đoạn 1: Từ năm 2026 đến hết năm 2030.
- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 đến hết năm 2035.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác y tế trường học và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, bảo vệ, chăm sóc, quản lý sức khỏe trong các cơ sở giáo dục nhằm bảo đảm điều kiện để người học phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần; góp phần thực hiện các mục tiêu, giải pháp về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phân đầu các chỉ tiêu cơ bản giai đoạn 2026 - 2030 (Các chỉ tiêu theo từng năm tại Phụ lục I kèm theo)

- 64% cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập có nhân viên y tế trường học chuyên trách, đảm bảo trình độ chuyên môn y tế theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp có nhân viên y tế trường học chuyên trách, đảm bảo trình độ chuyên môn y tế theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng biệt và có đủ thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục có đủ nước uống và nước sinh hoạt bảo đảm chất lượng theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục (có tổ chức bữa ăn, cung cấp dịch vụ ăn, uống khác) bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh theo quy định.
- 100% cơ sở giáo dục có khu vệ sinh cho người học đạt tiêu chuẩn theo quy định và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.
- 100% cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần.
- 100% người học được kiểm tra, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc bệnh tật ít nhất mỗi năm một lần và được cập nhật, quản lý thông tin về sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Giai đoạn 2031 - 2035

Thúc đẩy triển khai hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người học tại các cơ sở giáo dục; giữ vững các kết quả đạt được giai đoạn 2026 - 2030; phấn đấu đạt 100% các chỉ tiêu về nhân lực và cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về sức khỏe học đường

Rà soát tình hình thực hiện chính sách, pháp luật và các quy định về y tế trường học, dinh dưỡng học đường, chăm sóc sức khỏe tâm thần học đường trên địa bàn tỉnh; kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các nội dung còn khó khăn, vướng mắc.

2. Ưu tiên bố trí nhân lực chuyên trách và đào tạo, bồi dưỡng nhân viên y tế trường học

- Ưu tiên tuyển dụng, sắp xếp, bố trí nhân viên y tế trường học chuyên trách, có trình độ chuyên môn y tế đạt chuẩn theo quy định cho trường Trung học phổ thông Dân tộc Nội trú, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức bữa ăn bán trú.

- Các cơ sở giáo dục ngoài công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh thực hiện việc tuyển dụng, bố trí nhân viên y tế trường học chuyên trách hoặc ký hợp đồng cung ứng dịch vụ y tế với cơ sở y tế theo quy định để triển khai công tác y tế trường học theo quy định, phù hợp với quy mô đào tạo, số lượng người học tại cơ sở giáo dục.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về công tác y tế trường học, dinh dưỡng học đường, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên y tế trường học, cán bộ phụ trách công tác học sinh, sinh viên và các đối tượng liên quan.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Giáo dục và ngành Y tế trong hướng dẫn chuyên môn, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát và hỗ trợ triển khai hiệu quả công tác y tế trường học theo quy định.

3. Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ các hoạt động sức khỏe học đường

- Rà soát, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học; bảo đảm các điều kiện về vệ sinh trường học, ánh sáng phòng học, công trình cấp nước sạch, nhà vệ sinh đáp ứng nhu cầu sử dụng của người học, nhất là học sinh khuyết tật và học sinh nữ.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học; bố trí phòng y tế trường học, phòng tư vấn học đường theo quy định; bổ sung thuốc, vật tư và thiết bị y tế thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học.

- Nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ tổ chức bữa ăn học đường, giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, sân chơi, bãi tập, tạo môi trường học tập an toàn, lành mạnh.

4. Công tác truyền thông, giáo dục, chăm sóc sức khỏe và xây dựng, nhân rộng các mô hình

- Tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe trong trường học phù hợp các nhóm đối tượng:

+ Đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và học viên tại trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: Tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục về vệ sinh phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống bệnh, tật học đường (bệnh răng miệng, tật khúc xạ, cận thị, gù vẹo cột sống...); phòng, chống thương tích; giáo dục dinh dưỡng học đường; sức khỏe sinh sản; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu bia và phòng ngừa bệnh không lây nhiễm.

+ Đối với học sinh, sinh viên trung cấp, cao đẳng, đại học: Tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục về sức khỏe sinh sản; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu bia; phòng, chống thương tích, phòng, chống HIV/AIDS; kiến thức, kỹ năng đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, hoạt động vận động thể lực.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục, chăm sóc sức khỏe tâm thần:

+ Rà soát, hoàn thiện, hệ thống hóa các hướng dẫn chuyên môn, tài liệu truyền thông và tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, chăm sóc sức khỏe tâm thần phù hợp với từng cấp học kết hợp với tư vấn tâm lý học đường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường.

+ Tăng cường các hoạt động tư vấn tâm lý học đường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng phó với bạo lực, bắt nạt học đường và trên môi trường mạng.

+ Tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình, cơ sở y tế để theo dõi, đánh giá, phát hiện sớm, xử lý các yếu tố nguy cơ gây rối loạn tâm thần đối với người học và hỗ trợ chuyển tuyến điều trị khi cần thiết. Lồng ghép các nội dung giáo dục về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe tâm thần, phòng, chống dịch bệnh, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu trong các hoạt động giáo dục phù hợp với chương trình giáo dục hiện hành. Xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình trường học an toàn, trường học nâng cao sức khỏe, y tế trường học thân thiện phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo.

- Nhân rộng mô hình bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp với hoạt động vận động thể lực, trong đó xây dựng thực đơn đáp ứng đủ các nội dung theo Chương trình giáo dục mầm non và hướng dẫn của Bộ Y tế về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường; thực hiện hiệu quả việc đánh giá tình trạng dinh dưỡng và phối hợp với gia đình trong việc đảm bảo dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông.

5. Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe người học

- Tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc một số bệnh, tật thường gặp cho người học theo quy định; cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe người học trên Sổ sức khỏe điện tử và các hệ thống quản lý theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe người học; khai thác hiệu quả các nền tảng, phần mềm, cơ sở dữ liệu được cơ quan có thẩm quyền triển khai.

- Đẩy mạnh số hóa tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe; cập nhật, quản lý dữ liệu về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học, nước sạch, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập trong các cơ sở giáo dục.

6. Tăng cường phối hợp, kiểm tra liên ngành và huy động các nguồn lực xã hội

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp giữa ngành Giáo dục và ngành Y tế trong triển khai công tác y tế trường học; tổ chức rà soát tiền sử tiêm chủng và phối hợp thực hiện tiêm chủng theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về y tế trường học, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục và các đơn vị cung cấp thực phẩm, suất ăn học đường.

- Phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đối với công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn học đường.

- Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình với các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án khác có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ nguồn lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hoạt động nâng cao sức khỏe học đường theo quy định của pháp luật.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, y tế trường học, nước sạch và vệ sinh môi trường.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các dự án, chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện

Kế hoạch; phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức triển khai tại các cơ sở giáo dục; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí một số bệnh, tật thường gặp cho người học theo quy định; triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng học đường, chăm sóc sức khỏe tâm thần; thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong nuôi dưỡng (đối với cơ sở giáo dục mầm non), tổ chức bữa ăn bán trú (đối với cơ sở giáo dục phổ thông) và các nội dung khác về sức khỏe học đường theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Y tế và các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên rà soát các điều kiện bảo đảm sức khỏe học đường như cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng y tế, bữa ăn học đường, công trình nước sạch, nhà vệ sinh và các điều kiện khác; tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư, bổ sung kịp thời để đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, nhân viên y tế trường học và các đối tượng liên quan; hướng dẫn xây dựng, nhân rộng các mô hình trường học đảm bảo các điều kiện về sức khỏe học đường, tăng cường triển khai các giải pháp chuyển đổi số, số hóa dữ liệu phục vụ công tác quản lý sức khỏe người học.

2. Sở Y tế

- Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác y tế trường học; hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên y tế trường học và các đối tượng liên quan; hướng dẫn triển khai quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe người học, truyền thông giáo dục sức khỏe.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế phối hợp với các cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động về y tế trường học và chăm sóc sức khỏe người học; kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc một số bệnh, tật thường gặp cho người học; cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe người học trên Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

- Phối hợp triển khai các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, chăm sóc sức khỏe người học; xây dựng cơ chế phối hợp giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục trong thực hiện công tác y tế trường học.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, y tế trường học, nước sạch và vệ sinh môi trường, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 9 năm 2026.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch này đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp về bố trí, sử dụng, tuyển dụng đội ngũ nhân viên y tế trường học theo quy định hiện hành.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân, cha mẹ học sinh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học đường.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng học đường, vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe tâm thần, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh cho trẻ em, học sinh.

- Tham gia giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình sức khỏe học đường theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phản ánh, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

6. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép các nhiệm vụ phù hợp vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị.

7. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh

Thực hiện việc kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí một số bệnh thường gặp; triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, bảo đảm các điều kiện về y tế trường học, công trình nước sạch, an toàn thực phẩm theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và điều kiện của địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Chương trình sức khỏe học đường trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai các hoạt động chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe người học; chỉ đạo Trạm Y tế xã phối hợp với các cơ sở giáo dục thực hiện công tác y tế trường học.

- Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo chức năng, thẩm quyền; định kỳ báo cáo việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình sức khỏe học đường tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2035, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
 - Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
 - UBND các xã, phường;
 - Lưu: VT, VP6.
- PD_VP6_13.KHGD

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Lan Anh